

Số: 90/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích S, sinh năm 1992.

Bị đơn: Anh Lê Văn V, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích S và anh Lê Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là cháu Lê Thị Bích Q, sinh ngày 22/9/2014 và cháu Lê Minh Q1, sinh ngày 10/7/2020.

Chị Nguyễn Thị Bích S và anh Lê Văn V cùng thống nhất giao cháu Lê Thị Bích Q và cháu Lê Minh Q1 cho chị Nguyễn Thị Bích S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Bích S không có yêu cầu.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bích S và anh Lê Văn V cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích S phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004096 ngày 20/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Chị Nguyễn Thị Bích S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 7 - Khánh Hòa;
- UBND xã Ngô Mây, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Anh Dũng, tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Kim Đồng